HAMACO
NHÀ PHÂN PHỐI CHUYÊN NGHIỆP

Số: ……/TM-HĐQT.2023 *Cần Thơ, ngày 11 tháng 03 năm 2023*

CÔNG TY CP VẬT TƯ HẬU GIANG
Digitally signed by CÔNG TY CP VẬT TƯ HẬU GIANG
DN: E=VATTUHAUGIANG@HCM.VNN.VN, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:1800506679, CN=CÔNG TY CP VẬT TƯ HẬU GIANG, L=CẦN THƠ, C=VN
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2023-03-11 15:04:22

Thư mời

V/v: Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang trân trọng Kính mời Quý Cổ đông tới dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty, cụ thể như sau:

1. Thời gian tổ chức kỳ họp: ***vào lúc 8h30, ngày 01 tháng 04 năm 2023***.

2. Địa điểm: ***Ninh Kiều Riverside – Sảnh Ruby; Số 02 Hai Bà Trưng, P.Tân An, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ.***

3. Nội dung Đại hội: **Theo chương trình Đại hội**.

4. **Điều kiện tham dự Đại hội:**

   - ✓ Cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty là các cổ đông có tên trong Danh sách cổ đông chốt ***ngày 03 tháng 03 năm 2023***.
   - ✓ Những cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự (theo mẫu đính kèm). Người nhận ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.
   - ✓ Khi đến tham dự Đại hội, Quý cổ đông hoặc Người được ủy quyền vui lòng mang theo Thư mời, CCCD/Giấy phép đăng ký kinh doanh (nếu là tổ chức) và Giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền) để làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội.
   - ✓ Cổ đông tự lo mọi chi phí ăn, ở và đi lại khi tham dự Đại hội.

5. **Ủy quyền:**

Để thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội, kính đề nghị Quý vị cổ đông gửi giấy ủy quyền (nếu có) qua fax (số: 0292.3734.426) hoặc gửi tới Văn phòng Công ty trước **16h ngày 29 tháng 03 năm 2023** theo địa chỉ sau:

- **Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.**
- **Địa chỉ:** Số 184 đường Trần Hưng Đạo, P.An Nghiệp, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ.
- **Điện thoại:** (0292) 3832.176 Fax: (0292) 3734.426
- **Liên hệ Bà: Trần Thị Thanh Vân** – Trưởng phòng HCNS - ĐT: **0906.180.181**

Toàn bộ nội dung Chương trình Đại hội, Giấy ủy quyền tham dự Đại hội và các tài liệu sử dụng tại Đại hội sẽ được cập nhật trên website của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang: **www.hamaco.vn** xem mục "***Quan hệ cổ đông/Thông tin cổ phiếu***".

Trân trọng kính mời!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Nam

HAMACO
NHÀ PHÂN PHỐI CHUYÊN NGHIỆP

GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ / ỦY QUYỀN THAM DỰ
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG

Tên cổ đông: .....

CCCD/Hộ chiếu/Giấy ĐKHK số:..... Cấp ngày: ..... Tại: .....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức): .....

Số CCCD:..... Ngày cấp: .....Tại:.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Mã số cổ đông:..... Số cổ phần sở hữu: .....

Căn cứ Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, nay tôi đồng ý xác nhận/ủy quyền người tham dự và biểu quyết các vấn đề trong phạm vi cổ phần sở hữu tại Đại hội cổ đông thường niên 2023 của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang như sau:

☐ **Trực tiếp tham dự.**

☐ **Ủy quyền cho HĐQT Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	SỐ CỔ PHẦN ỦY QUYỀN

Ghi chú: *(các thành viên HĐQT đã đồng ý nhận ủy quyền, Cổ đông vui lòng ghi số lượng cổ phần ủy quyền cụ thể).*

☐ **Ủy quyền cho người khác tham dự.**

Họ và tên người được ủy quyền:.....

Số CCCD:..... Ngày cấp: .....Tại:.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax:.....

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền này. Ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. Người được ủy quyền tham dự không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

……, ngày…… tháng …… năm 2023

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN	**CỔ ĐÔNG**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)*

HAMACO
NHÀ PHÂN PHỐI CHUYÊN NGHIỆP

CHƯƠNG TRÌNH ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG
Ngày 01/04/2023

DỰ THẢO

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
I. Ban tổ chức Đại hội:			
1	8:30 – 9:00	• Đón khách; • Làm thủ tục Đăng ký đại biểu tham dự Đại hội, phân phối tài liệu, phiếu biểu quyết…	Tổ tiếp tân: Vân; Mi; Tâm; Thư; Lệ Hà; Linh; Minh;…
2	9:00 – 9:05	• Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu	MC: Huỳnh Việt Hùng
3	9:05 – 9:10	• Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông	
4	9:10 – 9:15	• Giới thiệu Đoàn Chủ Tọa: 1/. Lê Hoàng Nam - Chủ Tịch HĐQT 2/. Phạm Ngọc Minh - Phó Chủ tịch HĐQT 3/. Mai Bảo Ngọc - Tổng Giám đốc công ty	
		• Giới thiệu Ban thư ký: 1/. Huỳnh Tú Mỹ 2/. Nguyễn Hoàng Xuân Quyên	
		• Giới thiệu Ban kiểm phiếu biểu quyết. 1/. Phạm Đức Cường - Trưởng ban. 2/. Lâm Thị Lê Hà - Ủy viên 5/. Hồ Thị Thùy Linh - Ủy viên	
5	9:15 – 9:20	• Thông qua Quy chế làm việc; • Kính mời Đoàn Chủ Tịch và Ban Thư ký lên vị trí làm việc.	
II. Nội dung điều hành của Đoàn Chủ tọa:			
1	9:20 – 9:25	• Thông qua chương trình Đại hội	Ông: Lê Hoàng Nam
2	9:25 – 9:40	• Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và mục tiêu kinh doanh 2023.	Ông: Mai Bảo Ngọc
3	9:40 – 9:50	• Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022	Ông: Phạm Ngọc Minh

4	9:50 – 10:00	• Báo cáo kết quả kiểm toán năm 2022	Ông: Phạm Ngọc Minh
5	10:00 – 10:05	• Báo cáo hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập năm 2022.	
6	10:05 – 10:10	• Báo cáo thù lao HĐQT và thu nhập của Tổng Giám đốc năm 2022;	Ông: Lê Hoàng Nam
7	10:10 – 10:20	• Thông qua Tờ trình xin ý kiến biểu quyết của ĐHĐCĐ.	
8	10:20 – 10:35	• Đại hội thảo luận	Đoàn chủ tọa
9	**10:35 – 10:50**	**Đại hội nghỉ giải lao**	**Ban tổ chức**
10	10:50 – 11:00	• Chủ tọa giải trình các ý kiến cổ đông (nếu có)	Ông: Lê Hoàng Nam
11	11:00 – 11:10	• Thông qua tờ trình xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội	
12	11:10 – 11:20	• Ban thư ký thông qua Biên bản họp, Nghị quyết của Đại hội.	Bà: Huỳnh Tú Mỹ
13	11:20 – 11:30	• Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.	Ông: Lê Hoàng Nam
III. Bế mạc			
1	11:30 – 11:35	• Tuyên bố bế mạc. • Mời cổ đông dùng cơm trưa.	Ông: Lê Hoàng Nam

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

HAMACO
NHÀ PHÂN PHỐI CHUYÊN NGHIỆP

CÔNG TY CP VẬT TƯ HẬU GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số : ____/ĐHĐCĐ.2023	*Cần Thơ, ngày 01 tháng 04 năm 2023*

Dự thảo

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Vật tư Hậu Giang. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2025 quy định Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

ĐIỀU 1: MỤC TIÊU

1. Đạt được sự đồng thuận cao nhất của Đại hội đồng cổ đông để hoàn thành chương trình, nội dung cuộc họp đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ và đoàn kết.
3. Vì quyền lợi của cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

ĐIỀU 2: ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

- Căn cứ khoản 1 Điều 145 Luật DN số 59/2020 và Khoản 1, Điều 19 của Điều lệ Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang ***cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.***

ĐIỀU 3: THẢO LUẬN VÀ GIẢI TRÌNH

1. Tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự cuộc họp có quyền tham gia phát biểu ý kiến và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Nhằm đảm bảo tiến độ thời gian theo chương trình làm việc tại cuộc họp, cổ đông cần lưu ý:

2.1. Chỉ thảo luận những nội dung theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tuy nhiên, tất cả các kiến nghị (nếu có) sẽ được

Ban thư ký tiếp nhận để chuyển đến HĐQT hoặc Ban Kiểm toán nội bộ xem xét giải quyết theo thẩm quyền và trả lời bằng văn bản gửi đến cổ đông hoặc thông tin trên Website Công ty.

2.2. Chủ tọa đoàn chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến nội dung trong chương trình Đại hội, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin hoặc các nội dung có tính chất chuyên môn, chi tiết mang tính phục vụ yêu cầu riêng của cá nhân cổ đông.

2.3. Cổ đông phát biểu ý kiến, xin đăng ký với Ban tổ chức hoặc giơ tay, chủ tọa đoàn sẽ mời từng cổ đông phát biểu.

3. Các vấn đề về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung Đại hội sẽ được Ban Thư ký tập hợp trình HĐQT.
4. Các vấn đề cổ đông nêu ra nếu Đoàn chủ tọa không trả lời do thời gian Đại hội có hạn, sẽ được trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên Website Công ty.

ĐIỀU 4 : TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA ĐẠI HỘI.

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung, chương trình nghị sự và quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội.

ĐIỀU 5 : BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Mỗi cổ đông/đại diện tham dự cuộc họp có một phiếu biểu quyết, trong đó ghi:

   1.1. Mã cổ đông;

   1.2. Số cổ phần sở hữu;

   1.3. Số cổ phần đại diện;

   1.4. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Từng vấn đề do chủ tọa đoàn đưa ra được biểu quyết:

   2.1. Đồng ý;

   2.2. Không đồng ý;

   2.3. Có ý kiến khác hoặc Không có ý kiến.

3. Biểu quyết trên nguyên tắc công khai tại cuộc họp bằng cách giơ cao ***"phiếu biểu quyết"***. Ban kiểm phiếu ghi kết quả từng lần biểu quyết cho từng vấn đề và ghi vào biên bản.

4. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông: Căn cứ Khoản 2 Điều 148 Luật DN 2020, Khoản 1, Điều 21, Điều lệ Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang ***các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.*** *(Trừ các nội dung nêu tại khoản 1 Điều 148 Luật DN 2020 và Khoản 2; khoản 3 và khoản 4, Điều 21, Điều lệ công ty).*
5. Tại thời điểm lấy biểu quyết, nếu cổ đông ra ngoài không tham gia biểu quyết được xem như "đồng ý" với nội dung cần biểu quyết.

ĐIỀU 6: NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM PHIẾU.

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa đoàn và Đại hội đồng cổ đông.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ: Kiểm **phiếu biểu quyết** khi Chủ tọa đoàn lấy ý kiến cổ đông bằng **"Phiếu biểu quyết"** tại Đại hội. Ghi chép đầy đủ, thống kê chính xác và báo cáo Chủ tọa đoàn và Ban Thư ký Đại hội.

ĐIỀU 7: NHIỆM VỤ CỦA BAN THƯ KÝ:

1. Ban thư ký được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa đoàn và Đại hội đồng cổ đông. Ban thư ký có nhiệm vụ:

1.1. Ghi biên bản diễn biến tại Đại hội.

1.2. Soạn thảo Nghị quyết Đại hội và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là nội dung Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.

Kính trình Đại hội thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

HAMACO
NHÀ PHÂN PHỐI CHUYÊN NGHIỆP

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

KÌ TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	**100**		**849,492,664,155**	**735,544,014,873**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	**V.1**	**96,370,318,989**	**86,914,791,076**
1. Tiền	111		91,999,678,869	59,914,791,076
2. Các khoản tương đương tiền	112		4,370,640,120	27,000,000,000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**		**215,922,939,798**	**61,697,713,241**
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	215,922,939,798	61,697,713,241
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**		**354,492,821,213**	**265,418,920,028**
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	209,533,351,922	222,243,757,577
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4a	126,774,981,987	21,935,476,075
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		1,335,776,641	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5a	4,500,000,000	16,000,000,000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6a	46,513,306,221	34,883,752,220
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.7	(34,164,595,558)	(29,644,065,844)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	**140**		**170,277,438,222**	**303,603,034,704**
1. Hàng tồn kho	141	V.8	170,277,438,222	303,603,034,704
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	**150**		**12,429,145,933**	**17,909,555,824**
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9a	4,967,389,246	3,898,056,271
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		6,694,946,783	14,011,499,553
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.18	766,809,904	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	2022	2021
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**01**	**VI.1**	**3,705,392,607,384**	**3,105,922,677,353**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	**02**	**VI.2**	**12,770,906,440**	**18,352,777,720**
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**10**		**3,692,621,700,944**	**3,087,569,899,633**
4. Giá vốn hàng bán	**11**	**VI.3**	**3,393,971,533,281**	**2,816,420,133,866**
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**20**		**298,650,167,663**	**271,149,765,767**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	**21**	**VI.4**	**9,842,228,811**	**10,477,633,855**
7. Chi phí tài chính	**22**	**VI.5**	**47,673,844,046**	**48,653,340,946**
Trong đó: chi phí lãi vay	23		47,428,624,663	45,708,788,210
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	**24**		-	-
9. Chi phí bán hàng	**25**	**VI.6**	**179,474,667,535**	**133,467,199,839**
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	**26**	**VI.7**	**50,661,761,804**	**47,593,297,113**
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	**30**		**30,682,123,089**	**51,913,561,724**
12. Thu nhập khác	**31**	**VI.8**	**3,377,968,314**	**5,544,847,818**
13. Chi phí khác	**32**	**VI.9**	**1,143,040,761**	**873,483,322**
14. Lợi nhuận khác	**40**		**2,234,927,553**	**4,671,364,496**
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	**50**		**32,917,050,642**	**56,584,926,220**
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	**51**	**V.18**	**6,463,017,994**	**10,743,292,760**
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	**52**	**VI.10**	**(367,140,672)**	**(216,241,211)**
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	**60**		**26,821,173,320**	**46,057,874,671**
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	***61***		***25,209,503,227***	***44,483,831,011***
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	***62***		***1,611,670,093***	***1,574,043,660***
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**70**	**VI.11**		
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	**71**	**VI.11**		-

TP. Cần Thơ, ngày 31 tháng 12 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG

Lâm Thị Thu Hiền
Kế toán trưởng

Mai Bảo Ngọc
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	31/12/2021
I.	**Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh**				
1.	***Lợi nhuận trước thuế***	***01***		***26,821,173,320***	***56,584,926,220***
2.	***Điều chỉnh cho các khoản:***				
-	Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.10,V.11 V.12	20,262,081,577	40,524,163,153
-	Các khoản dự phòng	03		10,710,056,578	10,710,056,578
-	Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.4	-	(11,282,745)
-	Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(1,533,303,469)	(6,133,213,875)
-	Chi phí lãi vay	06	VI.5	36,035,317,265	45,708,788,210
-	Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3.	***Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động***	***08***		***92,295,325,271***	***147,383,437,541***
-	Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(21,630,041,681)	(15,447,485,552)
-	Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(62,157,900,515)	(83,990,896,997)
-	Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(12,961,537,565)	4,113,178,522
-	Tăng, giảm chi phí trả trước	12		605,354,211	2,755,558,224
-	Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
-	Tiền lãi vay đã trả	14		(11,427,197,053)	(45,522,372,554)
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.19	-	(5,688,911,486)
-	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
-	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.24	(1,119,216,508)	(1,119,216,508)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	***20***		***(16,395,213,840)***	***2,483,291,190***
II.	**Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư**				
1.	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.10,V.11, V.13	(984,755,883)	(55,756,094,126)
2.	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	91,818,182
3.	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(12,500,000,000)	(18,678,406,343)
4.	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		16,500,000,000	51,974,593,704
5.	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6.	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7.	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.6a,VI.4	4,903,085,419	4,903,085,419
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	***30***		***7,918,329,536***	***(17,465,003,164)***

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	31/12/2021
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.23a,b	4,249,090,252,573	3,099,700,306,070
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.23a,b	(4,226,488,790,356)	(3,050,390,406,315)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.25a	(4,669,050,000)	(11,520,286,900)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	***40***		***17,932,412,217***	***37,789,612,855***
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	**50**		**9,455,527,913**	**22,807,900,881**
Tiền và tương đương tiền đầu năm	**60**	**V.1**	**86,914,791,076**	**64,100,831,670**
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại	61			6,058,525
Tiền và tương đương tiền cuối năm	**70**	**V.1**	**96,370,318,989**	**86,914,791,076**

TP. Cần Thơ, ngày 31 tháng 12 năm 2022

Lâm Thị Thu Hiền
Kế toán trưởng

Mai Bảo Ngọc
Tổng Giám đốc